

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY

**thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị
về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là *Kết luận số 36-KL/TW*); Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng thực hiện Kết luận số 36-KL/TW (sau đây gọi là *Chương trình hành động số 39-CTr/TU*), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình hành động đảm bảo an ninh nguồn nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 36-KL/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng đến các xã, thị trấn, các ngành, đơn vị trên địa bàn huyện nhằm sớm phát huy hiệu quả chủ trương của Đảng về bảo đảm an ninh nguồn nước trong tình hình mới.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Chương trình hành động số 39-CTr/TU thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của huyện, bảo đảm khả thi.

3. Việc triển khai Kết luận số 36-KL/TW và Chương trình hành động số 39-CTr/TU của Thành ủy phải được tiến hành nghiêm túc và đồng bộ, hiệu quả cùng với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh trong mọi tình huống; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất, kinh doanh của các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp và dân sinh; mọi người dân, mọi đối tượng được tiếp cận, sử dụng nước công bằng, hợp lý. Chủ động điều hòa nguồn nước trong hệ thống công trình thủy lợi để sử dụng hiệu quả đi đôi với bảo đảm an toàn các công

trình thủy lợi; ứng phó hiệu quả với các thảm họa, thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường, khắc phục tình trạng suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025: Quy hoạch huyện Vĩnh Bảo thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó có phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, phương án phát triển mạng lưới cấp nước, thoát nước của huyện. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn đạt 100%; cung cấp nước ổn định cho sản xuất; Tỷ lệ nước thải thị trấn Vĩnh Bảo được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt từ 40% đến 50%.

2.2. Đến năm 2030: Chủ động được nguồn nước ngọt đáp ứng được yêu cầu phát triển của huyện; bảo đảm chủ động tưới tiêu khoa học cho 100% diện tích canh tác; đủ nước cho sinh hoạt, công nghiệp, dịch vụ và các ngành kinh tế quan trọng của huyện.

Đáp ứng nước sinh hoạt đạt tiêu chuẩn cho 100% người dân trên địa bàn huyện với số lượng tối thiểu đạt 100 lít/người/ngày.

Không để tình trạng thiếu nước, hoặc cấp nước không đạt quy chuẩn cho sinh hoạt; trên 50% tổng lượng nước thải sinh hoạt thị trấn Vĩnh Bảo được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; kiểm soát 100% các nguồn thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn huyện.

2.3. Đến năm 2045: Bảo đảm đủ nước đạt chất lượng theo Quy chuẩn phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; 100% hộ dân sinh sống trên địa bàn huyện được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn với mức sử dụng từ 120 đến 150 lít/người/ngày. Hoàn thiện đồng bộ hệ thống công trình chống xâm nhập mặn, tích trữ nước ngọt trong các hệ thống thủy lợi; cơ bản khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước trong các hệ thống thủy lợi cấp nước cho sinh hoạt; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng hoàn thiện và vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá, giám sát chất lượng nước trong các tuyến sông và các công trình thủy lợi có nhiệm vụ cấp nước cho sinh hoạt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các ngành, đơn vị, các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước, trong đó tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo đảm an ninh nguồn nước trong tình hình mới

Các tổ chức đảng, chính quyền các cấp tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước trong tình

hình mới; xem bảo đảm an ninh nguồn nước là yêu cầu tất yếu, khách quan, có vai trò quan trọng trong bảo đảm đời sống dân sinh, sự ổn định và phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước

Tiếp tục rà soát và thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến an ninh nguồn nước cũng như thực hiện các quy định của Luật Tài nguyên nước, Luật Thủy lợi, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định liên quan.

Triển khai chính sách nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống hạ tầng thủy lợi, liên kết, kết nối nguồn nước, cấp nước sinh hoạt, tiêu, thoát nước, đảm bảo nâng cao năng lực cấp nước, tiêu, thoát nước, ô nhiễm, đảm bảo an sinh xã hội.

Nâng cao năng lực các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp trong quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai, cấp nước sinh hoạt trong tình hình tác động của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp, khó lường.

3. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và điều tra cơ bản

Hoàn thành lập, phê duyệt Quy hoạch huyện Vĩnh Bảo thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó có phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, phương án phát triển mạng lưới cấp nước, thoát nước của huyện. Tổ chức triển khai, đánh giá, rà soát xây dựng các Kế hoạch phát triển hệ thống thủy lợi, hệ thống hạ tầng cấp nước, thoát nước phù hợp với quy hoạch được duyệt và tổ chức triển khai thực hiện.

4. Nâng cao năng lực tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh

Tăng cường áp dụng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước, giữ nước tại chỗ; theo dõi, giám sát sử dụng nước để giảm thất thoát, lãng phí trong sinh hoạt và sản xuất.

Tiếp thu, thực hiện có hiệu quả nguồn lực đầu tư xây dựng công trình bảo vệ, kiểm soát nguồn nước, cấp nước;

Tiếp thu, thực hiện nguồn kinh phí đầu tư của trung ương, thành phố để hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, bảo đảm chủ động phòng chống xâm nhập mặn, phòng chống suy thoái chất lượng nước; nâng cao năng lực trữ nước ngọt, điều hòa, phân phối nguồn nước trong các hệ thống thủy lợi.

Từng bước xây dựng, hoàn thiện công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn huyện; thực hiện giải pháp tích, trữ nước quy mô nhỏ, hộ gia đình phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

5. Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu

Tăng cường năng lực, chất lượng cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước, bảo đảm sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành. Tăng cường chuyển đổi số, hiện đại hóa công tác quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi, hệ thống chống ngập; quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi lòng sông tại địa phương theo quy định.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình nâng cấp hệ thống đê điều trên địa bàn huyện; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các dự án di dân phòng, chống lũ, sạt lở bờ sông theo chỉ đạo của trung ương và thành phố.

6. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hệ thống công trình thủy lợi

Đổi mới, nâng cao chất lượng nghiên cứu, phát triển vật liệu thân thiện với môi trường, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, điều tiết nguồn nước; ứng phó với thiên tai liên quan đến nước, bảo đảm an toàn cho các công trình thủy lợi.

Tăng cường ứng dụng các giải pháp mới về khoa học và công nghệ để phát triển, tạo nguồn nước mới, thu, tích trữ, điều tiết, điều hòa, chuyển nước, liên kết nguồn nước; sử dụng tiết kiệm nước, hiệu quả, an toàn, tuần hoàn, tái sử dụng nước, giảm thất thoát nước, tăng hiệu quả sử dụng nước.

7. Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn khi xả ra môi trường.

Kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt, công nghiệp. Đánh giá khả năng chịu tải, phân vùng xả thải; xác định mục tiêu, lộ trình giảm xả thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi không còn khả năng chịu tải.

Xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hóa chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước; quản lý chặt chẽ khai thác nước ngầm ở khu vực có nguy cơ xâm nhập mặn, sụt lún đất. Đẩy nhanh việc cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm nghiêm trọng, bảo vệ nguồn nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tổ chức quán triệt, thực hiện Kết luận số 36-KL/TW; Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng. Căn cứ Chương trình hành động này xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, đơn vị để thực hiện; bổ sung kịp thời các nội dung nêu trong Chương trình

hành động vào nội dung công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW, Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kết luận số 36-KL/TW, Chương trình hành động số 39-CTr/TU, ngày 02/11/2022 của Ban thường vụ Thành ủy và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy; định kỳ sơ kết, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Huyện ủy để kịp thời bổ khuyết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “để báo cáo”,
- Đ/c Ủy viên BTV TU phụ trách huyện “để báo cáo”,
- Văn phòng Thành ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đ.c Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Huyện ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



[Handwritten signature]

Bùi Gia Huân